

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Kiều T, sinh năm 1996; địa chỉ: Số C, đường L, khóm X, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Anh Châu Quốc B, sinh năm 1996; địa chỉ: Số A, đường H, khóm Y, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 là hoàn B tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Kiều T và anh Châu Quốc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kiều T và anh Châu Quốc B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Kiều T tự nguyện nộp B bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị T đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002303 ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Tuyết Anh**

